

# Du lịch canh nông: bản sắc văn hóa trong mô hình cà phê sạch gắn với sự phát triển du lịch bền vững của người K'Ho Cil tại thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng

Đỗ Thị Ngân Thanh\*



Use your smartphone to scan this QR code and download this article

## TÓM TẮT

Để hướng tới sự phát triển bền vững trong nông nghiệp hay nói một cách cụ thể hơn, là các hình thức du lịch phát triển có thể đảm bảo sự cân bằng của ba yếu tố kinh tế - môi trường và xã hội, hình thức du lịch canh nông được xem như là một trong những lựa chọn tối ưu hiện nay đặc biệt là ở khu vực có lợi thế về nông nghiệp – huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng. Dựa vào nguồn vốn là nông trại cà phê sạch bao gồm các hoạt động nông nghiệp (quá trình trồng trọt, chăm sóc, chế biến) cộng đồng người K'Ho Cil đã phát triển mô hình du lịch canh nông bằng cách để các hoạt động nông nghiệp ấy trở thành một trong chuỗi hoạt động du lịch trải nghiệm, thường thức mà thông qua đó họ trình diễn cả bản sắc văn hóa tộc người của mình. Trên cơ sở sử dụng phương pháp điền dã dân tộc học để tìm hiểu cách thức người Cil tại địa bàn thị trấn Lạc Dương xây dựng và vận hành mô hình nông trại sạch với những kỹ thuật thủ công kết hợp với hiện đại, cách tiêu thụ được nông sản mang giá trị cao và tái tạo bản sắc văn hóa khi phát triển du lịch, bài nghiên cứu hướng đến việc đề xuất mô hình du lịch bền vững dựa trên mô hình du lịch canh nông ở địa bàn nói riêng và Việt Nam nói chung.

**Từ khoá:** bản sắc văn hóa, du lịch canh nông, người K'Ho Cil, du lịch bền vững

## GIỚI THIỆU

Tại vùng đất Lâm Đồng nói riêng và Tây Nguyên nói chung sản xuất cà phê được xem như một hoạt động kinh tế mang lại lợi nhuận và thu nhập quan trọng trong cuộc sống của người dân địa phương<sup>1-4</sup>. Tuy nhiên, gần đây một mô hình mới xuất hiện là mô hình sản xuất cà phê kết hợp du lịch (hay còn gọi là du lịch canh nông) là hình thức du lịch mới bên cạnh những hình thức du lịch văn hóa, du lịch nghỉ dưỡng. Du lịch canh nông là hoạt động kinh tế mà thể hiện tất cả những quy tắc về chất lượng của quy trình sản xuất, sự phát triển của địa phương hay chuỗi nông nghiệp có quy mô nhỏ, cũng như là những điều kiện khác liên quan đến xu hướng mới xuất hiện liên quan đến du lịch như du lịch nông thôn hay du lịch nông nghiệp<sup>5</sup>. Trong bối cảnh du lịch hướng đến sự phát triển bền vững, theo định nghĩa của tổ chức World Conservation Union (1996), “Du lịch bền vững là việc di chuyển và tham quan đến các vùng tự nhiên một cách có trách nhiệm với môi trường để tận hưởng và đánh giá cao tự nhiên (và tất cả những đặc điểm văn hóa kèm theo, có thể là trong quá khứ và cả hiện tại) theo cách khuyến cáo về bảo tồn, có tác động thấp từ du khách và mang lại những những lợi ích cho sự tham gia chủ động về kinh tế - xã hội của cộng đồng địa phương”,

hình thức du lịch canh nông được chú trọng, bởi có thể được xem giống như du lịch sinh thái ở chỗ nó có quy mô nhỏ, các tác động của con người vào tự nhiên thường với mức độ thấp nhất có thể, như sự sinh sản và phát triển của cây hoặc các loại động thực vật trong tự nhiên<sup>6</sup>.” Du lịch canh nông là một nhánh của du lịch nông nghiệp, hoạt động chính của du lịch canh nông là hoạt động trồng trọt và để phục vụ du lịch là sản phẩm chủ yếu từ canh tác nông nghiệp, tuy nhiên, du lịch nông nghiệp không chỉ là nông sản mà còn hoạt động chăn nuôi cũng được khai thành chuỗi hoạt động du lịch. Sự khác biệt trong hình thức du lịch canh nông và du lịch nông thôn đó chính là phạm vi hoạt động, hình thức du lịch nông thôn diễn ra ở nông thôn nhưng ngược lại, hoạt động du lịch canh nông có phạm vi hoạt động lớn hơn, không chỉ ở nông thôn mà còn ở thành thị hay thị trấn, trong đó, mô hình K'Ho coffee là mô hình canh nông tại thị trấn - Lạc Dương<sup>5,7</sup>. Nghiên cứu của chúng tôi từ năm 2016 đến 2018 về hoạt động du lịch gắn với sản xuất cà phê tại thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng của đồng bào người K'Ho Cil ghi nhận được rằng, đối với người dân nghề trồng cà phê, vườn cà phê và việc chế biến cà phê chứa đựng bản sắc văn hoá của tộc người và vì vậy khi đưa vào giới thiệu cho

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

### Liên hệ

**Đỗ Thị Ngân Thanh**, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM  
Email: nganthatblue97@gmail.com

### Lịch sử

- Ngày nhận: 07/11/2019
- Ngày chấp nhận: 23/12/2019
- Ngày đăng: 31/12/2019

DOI: 10.32508/stdjssh.v3i4.528



### Bản quyền

© ĐHQG Tp.HCM. Đây là bài báo công bố mở được phát hành theo các điều khoản của the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



**Trích dẫn bài báo này:** Ngân Thanh D T. **Du lịch canh nông: bản sắc văn hóa trong mô hình cà phê sạch gắn với sự phát triển du lịch bền vững của người K'Ho Cil tại thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.** *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.*; 3(4):172-181.

khách tham quan, người dân vừa mở rộng hoạt động sinh kế vừa đồng thời tái khẳng định hồn văn hoá của mình. Trong bài viết này, chúng tôi sẽ trình bày kết quả nghiên cứu của chúng tôi về nghề trồng cà phê và hoạt động du lịch canh nông của đồng bào người K'Ho Cil tại địa bàn thị trấn Lạc Dương (tỉnh Lâm Đồng), và trên cơ sở đó chúng tôi phân tích quá trình trung bày và tái tạo bản sắc văn hoá tộc người của người địa phương khi tham gia vào hoạt động kinh tế mới này. Quan điểm của chúng tôi là du lịch không chỉ là một hoạt động sinh kế của người dân mà còn là không gian trong đó chủ nhân văn hoá tái khẳng định và tái kiến tạo bản sắc văn hoá của chính mình và vì vậy cần xem xét đặc điểm này khi xây dựng dự án phát triển du lịch để hướng đến tính bền vững, bởi các có 3 yếu tố cấu thành nên tính bền vững là thân thiện với môi trường, gắn gũi với xã hội và văn hóa và có kinh tế đôi khi được ví như “ba chân” của du lịch bền vững<sup>8</sup>.

## CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### Nghiên cứu về nghề trồng cà phê và văn hoá tộc người ở Tây Nguyên

Trên bình diện khoa học, nghiên cứu về văn hóa của cộng đồng dân tộc ít người ở Tây Nguyên trong đó có người K'Ho Cil tại Lâm Đồng là một trong những đề tài được khai thác trong bối cảnh du lịch hiện nay. Các chủ đề thường được quan tâm là lịch sử hình thành tộc người, những đặc trưng văn hóa, khái quát về đời sống, địa bàn cư trú, sinh hoạt kinh tế<sup>9-11</sup> những thay đổi trong chân dung đời sống từ truyền thống đến hiện đại và dưới tác động của tự nhiên và dân cư mới bao gồm môi trường cư trú, tộc danh, dân số, phân bố đặc biệt hình thành nhân chủng, lịch sử tộc người, các hoạt động kinh tế, các thiết chế xã hội, các dạng thức văn hóa<sup>12</sup>. Mối tương quan giữa văn hóa và bản sắc văn hóa dân tộc cũng là một vấn đề được nghiên cứu sâu trong ngành Nhân học, với những lý thuyết, phương pháp nghiên cứu và phân tích tài liệu thư tịch, điển dã về bản sắc và thành phần dân tộc như tác phẩm của Phan Ngọc Chiến<sup>13</sup>. Tuy nhiên, những nghiên cứu này chỉ tập trung mô tả về cuộc sống của người K'Ho Cil mà chưa đi sâu phân tích và lí giải về những đặc trưng trong bản sắc văn hóa của cộng đồng này và chúng xuất hiện khá xa so với thời điểm hiện tại, khi mà du lịch đang được hình thành và phát triển. Ngoài ra, những nét đặc trưng trong văn hóa trồng cà phê như nguồn gốc tiên phong của sự xuất hiện cà phê<sup>1</sup> tính địa phương và toàn cầu trong đời sống gắn với mô hình cà phê, cách chăm sóc cà phê và mối quan hệ trong mạng lưới tiêu cũng được thể

hiện chi tiết trong từng nghiên cứu nhưng lại không gắn kết với những hoạt động văn hóa thường nhật và các hoạt động sinh kế khác của người dân.

Trong đề tài tìm hiểu hình thức du lịch canh nông của người dân K'Ho Cil tại thị trấn Lạc Dương, chúng tôi xem xét yếu tố bản sắc văn hoá tộc người đã được khai thác như thế nào trong quá trình người dân thực hành hình thức du lịch này. Chúng tôi tiếp cận từ góc độ nguồn vốn, đặt hoạt động trồng trọt và phục vụ du lịch của người dân trong bối cảnh sinh hoạt văn hóa xã hội. Hay nói một cách cụ thể hơn, chúng tôi muốn phân tích các nguồn vốn có sẵn của người dân địa phương như nông trại cà phê, nhà cửa, hay vốn văn hóa, lối sống, từ đó, chúng tôi đi sâu phân tích cách người dân sử dụng nguồn vốn để phục vụ cho du lịch, đặc biệt là sự gắn kết với văn hóa xã hội, cái bản sắc tộc người riêng biệt.

### Phương pháp nghiên cứu

Để trả lời cho câu hỏi nghiên cứu của đề tài, chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu điển dã dân tộc học không liên tục trong 3 đợt chính từ tháng 12 năm 2016 đến tháng 12 năm 2018, trong đó chuyển tiền trạm đầu tiên 7 ngày (12/2016), đợt 2 diễn ra 15 ngày (1/2018), đợt 3 diễn ra 20 ngày (3/2018) và 2 đợt cuối cùng 5 ngày (8/2018) và 7 ngày (12/2018). Đối với phương pháp này, chúng tôi lấy tư liệu bằng cách quan sát tham dự và phỏng vấn sâu người K'Ho Cil có sinh kế chính là cà phê tại thôn B'Nor C, thị trấn Lạc Dương. Chúng tôi chọn mẫu theo phương pháp quả bóng tuyết (snowball), từ mẫu đầu tiên là người sáng lập ra mô hình K'Ho coffee<sup>a</sup> và những mẫu tiếp theo bao gồm 30 hộ tham gia vào mô hình, các hộ gia đình đều có quan hệ họ hàng với nhau và có truyền thống trồng cà phê từ hai thế hệ trở lên, có tôn giáo chính là tin lành và ở nhóm tuổi từ 30 đến 55 tuổi, trong đó chiếm hơn một nửa người tham gia phỏng vấn là nam. Các cuộc phỏng vấn sâu được tiến hành bằng tiếng Việt, đối với những hộ gia đình ít thông thạo tiếng Việt chúng tôi dùng phương pháp quan sát, tham dự và ghi chép điển dã. Chúng tôi cũng tiến hành các cuộc phỏng vấn sâu phi cấu trúc với cán bộ quản lý văn hóa địa phương, các thành viên tham gia trực tiếp hướng dẫn du khách tại điểm và quan sát một số du khách đến tham quan và trải nghiệm, Ngoài ra, chúng tôi vừa làm vừa trò chuyện với người nông dân trong từng giai đoạn từ ươm mầm tại vườn đến công đoạn đóng gói sản phẩm tại điểm thương thức cà phê.

<sup>a</sup>K'Ho coffee là tên riêng của thương hiệu mô hình cà phê mà đề tài đang nghiên cứu đồng thời, K'Ho còn là tộc danh của tộc người đặc trưng tại thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng. Vì vậy bài viết giữ nguyên và in nghiêng tên riêng của mô hình K'Ho coffee

Trong những đợt có khách đến trải nghiệm, chúng tôi tiến hành quan sát người dân khi đảm nhận vai trò làm hướng dẫn viên, và trò chuyện với du khách về trải nghiệm mà họ đang và vừa trải qua.

Tổng kết lại, bên cạnh các cuộc chuyện trò phi chính thức, chúng tôi đã thực hiện 7 cuộc phỏng vấn sâu chính thức phi cấu trúc trong đó có 2 cuộc phỏng vấn sâu người sáng lập mô hình vào năm 2017 và năm 2018 và 5 cuộc phỏng vấn sâu các hộ gia đình có tham gia mô hình *K'Ho coffee* (3 hộ tham gia trực tiếp và 2 hộ tham gia bán trực tiếp theo mô hình). Ngoài ra, chúng tôi còn phỏng vấn sâu Mục Sư tại thôn và phỏng vấn hồi cố với một người là cựu cán bộ văn hóa của thị trấn có hiểu biết sâu về văn hóa và sự hình thành cộng đồng tộc người và di cư của người dân bản địa tại đây.

## KẾT QUẢ

### Người K'ho Cil tại thị trấn Lạc Dương huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng

Thị trấn Lạc Dương là một vùng phụ cận của thành phố Đà Lạt và là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa của huyện Lạc Dương. Tổng diện tích đất tự nhiên của thị trấn là 7.061ha nằm về phía Bắc của tỉnh Lâm Đồng, cách thành phố Đà Lạt khoảng 12km. Thị trấn Lạc Dương thành lập năm 2004, có 8 tổ dân phố đến năm 2014 có 12 tổ dân phố. Trong đó người K'Ho Cil tập trung chủ yếu ở các thôn B'Nờ C, Đàng Gia Rit B, Đan Kia. Để tài tập trung chủ yếu khảo sát tại thôn B'Nờ C vì mô hình *K'Ho coffee* nằm trên địa bàn thôn B'Nờ C và đây cũng là thôn tập trung người K'Ho Cil nhất của thị trấn Lạc Dương<sup>b</sup>.

Người K'Ho thuộc chủng Indonesien là loại hình nhân chủng hình thành do kết quả của quá trình hòa huyết giữa hai chủng Ôxtralôit và Mônggôlôit phương Nam cách ngày nay khoảng một vạn năm<sup>12</sup>. Theo các nhà dân tộc học, người K'Ho gồm nhiều nhóm địa phương: K'Ho Srê, K'Ho K'Yon (Cờ dòn), K'Ho Nộp, K'Ho Cil và K'Ho Lạch. Mỗi tên gọi của các nhóm địa phương thường gắn với ý nghĩa nhất định. Ví dụ, theo tiếng địa phương nhóm K'Ho Srê là “làm ruộng” “ăn ruộng”, nhóm Lạch là “rừng thưa”, nhóm Cil là “làm rẫy”<sup>10</sup>.

Về mặt sinh kế, các hoạt động chủ yếu tại địa bàn bao gồm nông nghiệp và thủ công. Trong đó, trồng cà phê được xem như là nguồn thu nhập chính của các hộ người Cil, với mỗi gia đình có ít nhất 1 sào cà phê. Tuy nhiên giá cà phê không cao được mùa thì mất giá, được giá mất mùa, và sản lượng cà phê ít nên thu

<sup>b</sup> Ủy Ban Nhân dân Thị trấn Lạc Dương. Báo cáo Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ 2018.

nhập của người dân ở mức hạn hẹp. Cà phê sau khi thu hoạch có giá 8.000 ngàn đồng/kg (giá vào tháng 1 năm 2017). Người Cil còn làm thuê và dệt vải, bán thổ cẩm. Nghề làm thuê chủ yếu của người Cil ở địa bàn là làm cho các vườn hoa hồng hoặc vườn rau với tiền công 1 ngày đối với nữ là 250.000 ngàn đồng và nam là 300.000 ngàn đồng (năm 2018). Ngoài ra, phụ nữ Cil còn làm nghề dệt vải như dệt băng rôn đội đầu, vòng tay và cái *ui* (một tấm vải dài dùng để làm váy – trang phục truyền thống của người Cil).

Về sinh hoạt văn hóa và tôn giáo, thị trấn Lạc Dương có tất cả 6 cơ sở Tin Lành với 2.096 tín đồ, đặc biệt là tại thôn B'Nờ C có một nhà thờ được thành lập năm 2012. Người K'Ho Cil theo chế độ mẫu hệ - người phụ nữ trong gia đình là người có quyền quản lý và thừa kế toàn bộ tài sản của cha mẹ để lại. Con cái sinh ra đều theo họ mẹ, quyền kế thừa tài sản thuộc về những người con gái. Chế độ hôn nhân một vợ một chồng và cư trú bên nhà vợ đã được xác lập và duy trì một cách khá chặt chẽ trong xã hội. Trước đây, người K'Ho Cil tin rằng mọi mặt của đời sống đều do các thế lực siêu nhiên quyết định. Tín ngưỡng của người K'Ho Cil tập trung vào ý niệm đa thần. Tuy nhiên hiện nay, “*phần lớn người Cil theo đạo Tin Lành, họ không còn tin vào những ý niệm đa thần hay bất kỳ một đấng siêu nhiên nào khác*” [Trích BBPV, Ta, nam, 42 tuổi, 16.01.2019]<sup>c</sup>

### Hình thức du lịch canh nông và vai trò kép của người nông dân K'Ho Cil tại địa bàn

Năm 1920 hạt giống cây cà phê Arabica đầu tiên được du khách Pháp giới thiệu đến Việt Nam. Chúng được người K'Ho Cil trồng và chăm sóc trên các sườn núi màu mỡ quanh núi LangBiang. Sau đó, mô hình cà phê sạch *K'Ho coffee* được hai vợ chồng Rolan Colieng (người K'Ho Cil) và Joshua Guikema (người Mỹ) thành lập vào năm 2010, tại thôn B'Nờ C, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng. Rolan Colieng sinh năm 1987, là người dân tộc K'Ho nhóm K'Ho Cil, là thành viên của gia đình Rolan có truyền thống bốn đời trồng cà phê tại vùng đất Lạc Dương, Lâm Đồng. Joshua Guikema sinh năm 1983 là người Mỹ, gia đình anh sống tại bang Michigan, Hoa Kỳ làm nghề trồng hoa, Josh là một kỹ sư nông nghiệp và tốt nghiệp Đại học Michigan. Năm 2008 Joshua làm việc tại một công ty du lịch tại Việt Nam. Vào năm 2010 trong một chuyến tham quan du lịch tại Đà Lạt, Joshua đã gặp Rolan trong lúc tham gia giao lưu công chiêng tại trung tâm văn hóa của thị trấn. Sau khi gặp

<sup>c</sup> Tên của các cá nhân người cung cấp tin trong bài viết này đã được mã hóa theo nguyên tắc bảo mật trong nghiên cứu điển dã dân tộc học, trừ Rolan Colieng và Joshua Guikema do tên của hai người có thể nhận diện do thông tin về cá nhân đã phổ biến trên truyền thông đại chúng

Rolan, Joshua đã quyết định chuyển đến thôn B'Nor C, ở rẽ tại nhà RoLan và đến tháng 1/2014, Joshua kết hôn với Rolan.

Năm 2012 Rolan và Josh thử nghiệm hình thức rang cà phê để bán cho du khách. Những năm đầu, mô hình chỉ giới hạn trong phạm vi gia đình, tự canh tác và sản xuất cà phê là chủ yếu. Với mục tiêu hướng đến việc bảo vệ môi trường, Rolan và Joshua chủ trương không sử dụng thuốc hóa học, không chất bảo quản, tất cả các quy trình sản xuất và chế biến cà phê đều theo hướng thủ công và green (sạch) kết hợp với bảo vệ môi trường. Cho đến nay, mô hình cà phê sạch K'Ho coffee đã được nhân rộng, liên kết được hơn 50 hộ trong cộng đồng cùng tham gia.

*Ban đầu nhà RoLan làm trước, nhưng chỉ bán cà phê bán trực tiếp chứ không có rang, nhưng sau đó thì mới rang với số lượng nhỏ. Mô hình trồng thì bắt đầu từ gia đình của mình, sau đó đến họ hàng và đến mọi người sống trong làng. Khi mà Rolan làm cái gì người ta cũng tò mò hết, khi mà người ta nghĩ đến Rolan là nghĩ đến thành công, là phải làm bằng được, nên ai cũng vào xem. Nên khi mình trồng thì người ta có vô xem và tò mò muốn làm theo... giống như mình làm, người ta làm theo [...]*  
[Trích BBPV, RoLan, nữ, 32 tuổi, 25.08.2018]

Mô hình du lịch canh nông K'Ho coffee xuất phát điểm là quầy bar thường thức cà phê cho du khách, tuy nhiên, với nhu cầu được trải nghiệm và tham quan cũng như mong muốn của chính chủ nhà du lịch có thể trưng bày bản sắc văn hóa mà Rolan mở rộng mô hình du lịch tham quan và trải nghiệm tại vườn cà phê.

*Khoảng cách đây 4 năm (2014), Rolan mở một cái quầy để trưng bày cách pha cà phê để mọi người đến tham quan, Joshua là người thiết kế website, Rolan nghĩ ra làm sao để thiết kế một nơi tham quan phù hợp với chỗ ở của mình. Ban đầu, chỉ mở ra để tham quan thôi, cũng chưa có bán cà phê. Lúc đó chỉ bán và chủ yếu là giới thiệu cà phê".* [Trích BBPV, Rolan, nữ, 32 tuổi, 25.08.2018]

Hình thức du lịch canh nông của mô hình K'Ho Coffee bao gồm 2 hoạt động chính bao gồm du khách đến cửa hàng để thưởng thức cà phê và tham quan không gian trưng bày văn hóa, hai là du khách chọn tour du lịch trải nghiệm như ướp măm cà phê, làm cò, thu hoạch, phân loại hạt, phơi, rang xay và hoạt động pha chế cà phê thường thức tại chỗ. Tùy theo tháng mà du khách đăng kí mà hoạt động trải nghiệm dành cho tour thứ hai sẽ khác nhau, phụ thuộc vào lịch canh nông của mô hình.

### **Trải nghiệm quy trình canh tác, thu hoạch và chế biến cà phê theo mô hình K'Ho coffee**

Hoạt động đầu tiên trong quá trình trồng trọt bao gồm ướp măm, chọn giống, lai ghép cây con. Ở hoạt động này, du khách quan sát các sản phẩm cây con cà phê mô hình trưng bày tại vườn ướp. Người nông dân thuyết trình và giải thích nguồn gốc của giống cây cà phê Arabica và ướp giống phù hợp với thổ nhưỡng và khí hậu của vùng đến du khách.

*Hiện nay, đang lai lại giống cây cà phê Arabica ngày xưa mà nhà nước cho, cây cà phê này sức đề kháng tốt hơn, cho năng suất cao hơn, và chất lượng tốt hơn. Giờ còn một số cây còn lại trồng vườn"*  
[Trích BBPV, Lyse, nam, 38 tuổi, 10.12.2018]

Trong quá trình chăm sóc, du khách có thể trải nghiệm công đoạn làm cò cho cây, các hoạt động bón phân, phòng bệnh và tia cành, du khách chủ yếu được nghe trao đổi từ người nông dân bản địa. Với số lượng cà phê ít khoảng 1 sào cà phê (0,1 ha) được trồng phía sau mỗi căn nhà, người dân trồng theo mô hình K'Ho Coffee nhỏ cò bằng tay hoặc liềm. Dùng cuốc để làm cò cà phê thường được sử dụng ở những nông trại với quy mô lớn hơn, khoảng trên 2 sào (0,2 ha) cà phê. Thay vào việc dùng thuốc trừ sâu tiết kiệm thời gian nhưng với mục tiêu dài hạn đối với mô hình K'Ho Coffee đầu tư thuê nhân công vì việc dùng thuốc diệt cỏ gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng. Đối với việc bón phân, người dân dựa trên kinh nghiệm từ các thế hệ đi trước để kể lại cho du khách nghe mình quá trình thực hiện.

*... Ban đầu sử dụng phân của con heo của nhà để bón cho cây cà phê thì cây cà phê rất ngọt, sau đó Rolan chia cho mọi người vô cà phê để mọi người làm phân bón, mỗi ngày một hộ gia đình. Mình*

*chia lại cho người dân để mọi người làm theo cách của mình. Người ta biết đến Rolan là làm cho thật là sạch, có nghĩa là bón phân không sử dụng hóa học, bất cứ chất hóa học. [Trích BBPV, Rolan, nữ, 32 tuổi, 25.08.2018]*

Khi cây bị nhiễm bệnh, người dân sử dụng một chai nhựa đã qua sử dụng có màu đỏ để giống với màu cà phê, người dân cho methanol và ethanol vào trong chai nước đã được thiết kế như một cái bẫy, bên trong còn chứa nước và xà phòng hai loại chất này thoát ra khí để thu hút côn trùng. Vì vậy, du khách có thể quan sát và được nghe lại những thông tin từ cách chăm sóc cà phê theo mô hình sạch. Phương pháp phòng ngừa bệnh cho cây được người nông dân học hỏi từ kinh nghiệm của những nước khác trong quá trình trao đổi và thực tập của sinh viên nước ngoài khoa nông nghiệp với người dân địa phương

Thu hoạch cà phê là công đoạn mà du khách có thể trực tiếp tham gia trải nghiệm nhiều nhất trong các công đoạn của mô hình bởi tháng thu hoạch kéo dài 3 đợt từ đầu tháng 10 đến đợt cuối cùng là tháng 1, đây cũng là thời gian mà có lượng khách đến đông nhất trong năm. Người dân hướng dẫn khách du lịch thu hoạch bằng cách hái lựa, hái từng trái một, trái nào chín mới hái và không làm tổn thương đến cuống và vì chính trái chín mới dễ rời khỏi cuống như vậy mới giữ được trái cho mùa sau thu hoạch và cây được tăng trưởng một cách tốt nhất, không gây thiệt hại nhiều đến cây.

*Tuốt phải theo kỹ thuật nữa, còn tuốt không có kỹ thuật thì xong, cà phê đó là đi đời, vừa tuốt vừa hái, chú tuốt thẳng thì hư cây luôn, tuốt vậy ngay cái mầm của nó, lá không ra được nữa [Trích BBPV, Hada, nam, 28 tuổi, 24.08.2018]*

Đặc điểm của cây cà phê Arabica thấp nên người dân chủ yếu dùng gùi, sào và rổ để hái trực tiếp, không trải bạt để hái như cà phê Robusta. Người dân dùng những cái sào, gùi và rổ được đan bằng mây tre mang đậm dấu ấn đặc điểm cộng đồng tộc người để sử dụng. Sau khi thu hoạch là quá trình chế biến hạt cà phê, quá trình này du khách tham gia vào công đoạn lựa và phân loại hạt cà phê, những công đoạn chế biến khô và chế biến ướt cũng như phơi cà phê có thời gian khá dài nên du khách quan sát, nghe thuyết minh và chia sẻ từ người nông dân. Chế biến khô là cà phê sau khi hái xong đem về phơi nắng thật khô, để nguyên vỏ. Sau đó đem xay sát tách vỏ ra ngoài và lấy nhân

thành phẩm bên trong. Cách chế biến này giữ lại độ chua của vị cà phê hơn so với chế biến ướt. Phương pháp chế biến ướt là trái cà phê được chọn thật kỹ, sau đó loại bỏ phần vỏ thịt, ủ trong suốt 12 giờ rồi dùng nước đãi cho sạch nhớt và phơi nắng. Trong quá trình rửa nhân cà phê, những hạt cà phê chưa đủ độ chín cũng sẽ nổi lên mặt nước, người dân sẽ vớt bỏ các hạt cà phê nổi để xử lý riêng, chỉ ủ những hạt cà phê đủ độ chín lặn dưới mặt nước khi rửa. Vì vậy mà chất lượng cà phê khi sử dụng phương pháp chế biến ướt mang lại hiệu quả và chất lượng cao cho hạt cà phê khi rang thành phẩm.

Công đoạn tiếp theo trong chuỗi cà phê trồng theo mô hình *K'Ho coffee* đó là phơi và tách vỏ. Du khách trải nghiệm công đoạn tách vỏ bằng chày và cối mà người nông dân sử dụng trong giai đoạn sơ khởi của nông nghiệp trồng cà phê còn lưu giữ lại cho đến ngày nay. Loại bỏ vỏ trấu bằng cối gỗ và chày, việc giã cà phê cũng cần có kỹ thuật nhất định, giã đều tay, theo nhịp, không quá mạnh và không quá nhẹ để hạt cà phê có thể tách vỏ, không bị rơi ra khỏi cối và không bị nát nhân cà phê. Người dân nhờ sức gió để tách vỏ trấu khỏi hạt. Du khách tham quan nhà kính dùng để phơi cà phê, công đoạn này giúp cà phê không bị ảnh hưởng và phụ thuộc quá nhiều vào thời tiết như trời mưa và trời buổi chiều tối và sáng sớm sương mù dày đặc ở tại địa bàn này (hình 1). Ngoài ra, phơi trong nhà kính còn hạn chế được côn trùng, sâu bọ, khói bụi có thể ảnh hưởng đến việc đảm bảo chất lượng cà phê đối với mô hình. Áp dụng kỹ thuật phơi mới, cà phê phơi theo mô hình cà phê sạch được phơi trên giàn và rải đều cà phê trên cùng một diện tích phẳng, không để hạt cà phê chồng lên nhau, giàn phơi cà phê được chia thành hai tầng, tầng thứ nhất cách mặt đất khoảng 0,5m tầng thứ hai cách mặt đất khoảng chừng 1m. Công đoạn cuối cùng chính là rang cà phê, công đoạn này chỉ thực hiện khi khách có nhu cầu đặt hàng sản phẩm. Du khách thường quan sát tham gia các công đoạn đơn giản của quá trình rang vì thiết bị rang cà phê được dùng máy móc hiện đại của châu Âu. Tùy vào yêu cầu của khách, người dân địa phương sẽ chỉnh nhiệt độ thích hợp như là Light Roast, Medium Roast, Dark Roast.

Mô hình *K'Ho coffee*, văn hóa được thể hiện ở những hình thức canh tác của người nông dân, hình thức canh tác được truyền từ thế hệ trước đến nay, hay chính quan điểm của người dân đối với cây cà phê, đối với nông trại của mình như một người bạn, xem không gian làm việc là nơi có thể tạo niềm vui, tạo ra phong cách sống của họ. Cũng chính bản sắc là một trong những điều trọng yếu nhất để hấp dẫn du khách. Như vậy, người dân địa phương vừa đóng vai trò là người nông dân, vừa là người chủ nhà trong du



**Hình 1:** Mô hình phơi và phê trong nhà kính theo 2 tầng và khách được tham quan, trải nghiệm Ngày chụp: 10/12/2018; Người chụp: tác giả

lịch. Có thể thấy vai trò của người nông dân thay đổi từ một người sản xuất nông nghiệp đơn thuần, dựa trên tri thức bản địa và kinh nghiệm tích lũy từ những thế hệ đi trước, họ sản xuất sản phẩm mang lại giá trị duy nhất về mặt kinh tế đến vai trò là chủ nhà khi họ thuyết minh, hướng dẫn và trao đổi hiểu biết, thông tin cho du khách trải nghiệm trực tiếp, quan sát, lắng nghe và tiếp thu tri thức đó chính là lúc người dân địa phương đang trình diễn văn hóa của mình thông qua mô hình trồng cà phê. Với vai trò đơn thuần là người nông dân, người dân địa phương đang tích lũy và thực hành văn hóa của mình, nhưng khi chuyển đổi vai trò là chủ thể văn hóa hướng dẫn du khách là cách để tái khẳng định tri thức bản địa đồng thời kiến tạo bản sắc văn hóa để làm cho du khách đón nhận bản sắc văn hóa của họ trở nên dễ dàng và mang đậm dấu ấn khác biệt.

### **Thưởng thức cà phê – sự tái tạo bản sắc văn hóa**

Bên cạnh sự trải nghiệm, quan sát từng giai đoạn của quá trình trồng cà phê. Khách du lịch trải nghiệm hình thức thưởng thức cà phê và bản sắc văn hóa được kết hợp Âu – Á tại quầy pha chế của mô hình

*K'Ho Coffee* như đèn được làm từ trái bầu hồ lô, chiếc khăn trải bàn là những tấm dệt thổ cẩm được ráp lại với nhau, những kiểu ly uống và thiết bị pha cà phê chủ yếu là các thiết bị hiện đại dùng phổ biến của phương Tây (hình 2). Cà phê được pha chủ yếu là pha máy từ văn hóa cà phê của châu Âu như Capuchino, Latte, Pour Over, bên cạnh những ly cà phê sữa đá, cà phê đen. Tại quầy bar, khách thưởng thức âm nhạc trực tiếp từ tiếng đàn T'rưng, do người dân bản địa trình diễn. Người dân địa phương tận dụng tối đa lợi thế mà họ đang có nhưng không quá lạm dụng những hình thức văn hóa nước ngoài vào trong sự phát triển du lịch cộng đồng của mình chẳng hạn như chơi đàn T'rưng bởi tiếng đàn được ví như tiếng suối nước chảy như tiếng chim. Tiếng đàn T'rưng còn là một loại nhạc cụ dân tộc truyền thống của người các cư dân bản địa sống ở vùng đồi núi cao, nó là một loại hình văn hóa phi vật thể thể hiện rõ nét bản sắc văn hóa tộc người. Đặc biệt, yếu tố văn hóa tộc người ở đây là tộc danh cũng được trình diễn thông qua logo thương hiệu, tính cổ kết cộng đồng được thể hiện rõ nét trong mục tiêu dài hạn của mô hình *K'Ho coffee*. Mô hình lấy tên tộc danh và những biểu tượng hoa văn thổ cẩm là cách trưng bày văn hóa thông qua sản phẩm để không chỉ du khách trong nước mà du khách

nước ngoài biết đến văn hóa tộc người - cư dân sống trên cao nguyên. Người dân ý thức được những giá trị bản sắc văn hóa của mình thông qua du lịch canh nông, người dân mặc trang phục truyền thống khi đón khách đến tham quan, từ một tấm vải thổ cẩm truyền thống kết hợp với mẫu mã cắt may và thiết kế như những chiếc váy hiện đại.

Theo Pierre Bourdieu, vốn được chia thành 3 loại vốn văn hóa, vốn xã hội và vốn kinh tế, ba nguồn vốn này có khả năng chuyển đổi thành những loại vốn khác nhau để sản sinh nguồn vốn mới<sup>14</sup>. Có thể thấy rằng, văn hóa của người dân địa phương không đơn thuần là những vốn văn hóa sẵn có là nông nghiệp, là lối sống là sinh hoạt hàng ngày mà là sự kết hợp những yếu tố mới, yếu tố toàn cầu để tạo nên một bản sắc văn hóa người K'Ho Cil thông qua mô hình cà phê sạch. Đó lại chính là sự kiến tạo và tái tạo bản sắc văn hóa sao cho phù hợp với bối cảnh xã hội và thu hút được sự tò mò của du khách. Người dân bản địa là người nắm giữ vốn văn hóa của mình, đó cũng là lí do mà chính họ mới biết điều chỉnh văn hóa của mình trở nên thích ứng với xã hội hơn. Tác giả nhận thấy rằng, người dân bản địa không loại bỏ những đặc điểm của bản sắc văn hóa vốn có đồng thời cũng không loại trừ hết các yếu tố văn hóa ngoại nhập, mà họ kết hợp nhuần nhuyễn và đa chiều giữa văn hóa tộc người và văn hóa mới (văn hóa phương Tây).

## THẢO LUẬN

So sánh với những mô hình phát triển du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn trước đó, du lịch mô hình canh nông "*K'Ho coffee*", là một mô hình mới, khác lạ so với những mô hình du lịch khác nhờ những các yếu tố như xuất phát điểm là mô hình nông nghiệp sạch, sử dụng nguồn vốn của địa phương mà không có bất kì sự góp mặt của công ty du lịch, là sự sáng tạo và trình diễn, khai thác bản sắc văn hóa tộc người.

Đầu tiên, mô hình du lịch canh nông của *K'Ho coffee* là một hình thức du lịch nông nghiệp tự phát của cộng đồng tộc người K'Ho Cil hướng đến việc sản xuất nông nghiệp sạch, các kỹ thuật chú trọng đến phương pháp canh tác thủ công truyền thống, hạn chế ảnh hưởng tiêu cực lên môi trường. Một mô hình du lịch canh nông là yếu tố thúc đẩy sự phát triển kinh doanh nông sản và cũng chính quá trình sản xuất nông sản là sản phẩm du lịch, không dừng lại với việc thu hút khách du lịch với những trải nghiệm nông nghiệp, những quy trình sản xuất cà phê sạch mà còn là văn hóa, còn là bản sắc và là lối sống của người K'Ho Cil trong cộng đồng, được lồng ghép vào sản phẩm và không gian thưởng thức cà phê. Người dân trưng bày những sản phẩm văn hóa của mình như cà phê, là lối sống văn hóa đặc trưng, cái riêng trong

bản sắc văn hóa để du khách nhìn thấy và hiểu được lối sống văn hóa của người dân địa phương một cách chân thực. Trong đó, bản sắc văn hóa được kết hợp cả văn hóa phương Đông (văn hóa tộc người) và văn hóa phương Tây trong không gian thưởng thức cà phê, trong dụng cụ pha chế và thưởng thức cà phê, trong cả ngôn ngữ Anh, Việt, K'Ho mà những người dân sử dụng khi phục vụ khách.

Thứ hai, không có bất kì công ty du lịch hay thông qua hình thức môi giới nào để thực hiện du lịch đối với mô hình *K'Ho coffee*. Người dân giữ vai trò kép vừa là chủ nhà vừa là người thực hiện du lịch. Vì là dân bản địa nên họ ý thức được việc duy trì văn hóa truyền thống của mình, bên cạnh đó họ luôn tiếp thu và sáng tạo những đặc điểm văn hóa mới để đáp ứng điều kiện sống, trở nên phù hợp và dễ dàng thích nghi. Đặc biệt, khi có sự tác động của du lịch, bản sắc văn hóa sẽ thay đổi và kiến tạo phù hợp mà chính người sở hữu nền văn hóa ấy mới có quyền quyết định văn hóa của mình. Sự phát triển của du lịch canh nông trong mô hình cà phê sạch không những không tàn phá ý nghĩa của những sản phẩm văn hóa đối với người dân bản địa cũng như đối với du khách mà còn có được những ý nghĩa mới mẻ đối với người dân bản địa khi chúng trở thành một dấu ấn quan trọng của bản sắc văn hóa tộc người của họ, một động cơ của sự trình diễn trước công chúng bên ngoài.

Cuối cùng, những nghiên cứu gần đây cho rằng văn hóa liên tục được sáng tạo nên và có tính thích ứng, rằng việc xây dựng bản sắc là một quá trình liên tục, người dân là những người chiến lược gia về mặt văn hóa. Cộng đồng địa phương là một phần quan trọng của cảnh quan của du lịch nông trại và chắc chắn là phần không thể tách rời tổng thể bởi vẻ hấp dẫn của nó – là vẻ đẹp của văn hóa tộc người K'Ho. Có thể thấy rằng chính cộng đồng sẽ góp phần tích cực và chủ yếu trong việc hình thành và bảo vệ bản sắc văn hóa tộc người vì họ hiểu về môi trường họ đang sống hơn bất kể một ai. Bản sắc văn hóa trong du lịch theo mô hình *K'Ho coffee* nói riêng và bản sắc văn hóa trong du lịch canh nông nói chung đều được kiến tạo và sáng tạo bởi chính chủ nhân hình thành nền văn hóa đó mới phù hợp với điều kiện sống. Bản sắc văn hóa là một sản phẩm nhưng nó bao gồm cả quá trình kiến tạo bản sắc văn hóa, bởi lẽ văn hóa không đứng yên, văn hóa luôn thay đổi, văn hóa là một quá trình, là một lối sống. Bản sắc văn hóa của người K'Ho Cil không chỉ là hạt cà phê, là những tấm vải thổ cẩm mà còn là quá trình làm ra sản phẩm, còn là quan niệm và lối sống của con người đối với cà phê, đối với môi trường và đối với văn hóa của cộng đồng. Ý thức về môi trường, về những kỹ thuật canh tác, cách lựa chọn phương pháp sản xuất là yếu tố của bản sắc văn hóa. Trên cơ sở



**Hình 2:** Không gian quầy bar, nơi thưởng thức cà phê của mô hình *K'Ho Coffee Ngày chụp: 24/8/2018; Người chụp: tác giả*

đó du lịch là một chất xúc tác trong quá trình thay đổi và kiến tạo văn hóa<sup>15</sup>. Hơn nữa, qua việc khai thác hoạt động sản xuất cà phê qua mô hình *K'Ho coffee* trong du lịch, bản sắc văn hóa được tô đậm khi người nông dân trồng cà phê sạch làm du lịch canh nông cho thấy khả năng đạt được các mục tiêu mà phát triển du lịch bền vững hướng đến.

### KẾT LUẬN

Như vậy, hình thức du lịch canh công theo mô hình nông nghiệp sạch đã đẩy mạnh sức mạnh cộng đồng tạo nên du lịch phát triển bền vững và khi đó, du lịch canh nông có thể làm tăng tiềm năng dài hạn cho doanh thu cao hơn các sản phẩm và dịch vụ giá trị gia tăng, đặc biệt là cho các trang trại nhỏ đang gặp khủng hoảng<sup>16</sup>. Du lịch canh nông là một chiến lược phát triển kinh tế quan trọng nhằm mục đích mang lại lợi ích cho cả nông nghiệp, du lịch và ít nhất là trong trường hợp các nước đang phát triển, đóng góp cho sinh kế nông thôn bền vững. Thúc đẩy các hoạt động kinh tế ở quy mô địa phương và khu vực, xem xét toàn diện sức khỏe môi trường, xã hội và văn hóa có thể giúp xây dựng khả năng phục hồi và giảm tính dễ bị tổn thương của cộng đồng<sup>17</sup>.

### DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

BBPV: Biên bản phỏng vấn

Nxb: Nhà xuất bản

Tp: Thành phố

### XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Bài viết không có xung đột lợi ích.

### ĐÓNG GÓP CỦA TÁC GIẢ

Bài viết hoàn toàn là nội dung nghiên cứu của tác giả.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Bùi Việt Thành, Cây cà phê Việt Nam và Khe Sanh – Quảng Trị lịch sử về quá trình phát triển.
2. Stan B-H Tan. Coffee frontiers in the Central Highlands of Vietnam: networks of connectivity. *Asia Pacific Viewpoint*. 2000;41.
3. Doutriaux, Sylvie, Geisler C. Rural Sociology:. Competing for Coffee Space: Development-Induced Displacement in the Central Highlands of Vietnam. 2008;73(4):528–55.
4. Thong HQ. Eco-efficiency analysis of sustainability-certified coffee production in Vietnam. *Journal of Cleaner Production*. 2018;.
5. Ammirato Salvatore and Alberto Michele Felicetti. The Agritourism as a Means of Sustainable development for Communities: A Research from the field, the international journal of interdisciplinary environmental studies. *International Journal of Interdisciplinary Environmental Studies*. 2014;p. 17–29.
6. Copenhagen D. Global–local interactions: socioeconomic and spatial dynamics in Vietnam's coffee frontier. *The Geographical Journal*. 2009;175(2):133–145.
7. Bùi Thị Lan Hương. Du lịch nông nghiệp và du lịch nông nghiệp, Nội san Nghiên cứu khoa học, Trường Cán bộ quản lý nông nghiệp và phát triển nông nghiệp 2 - Tp. Hồ Chí Minh, 2010.
8. Amos B. The simple user's guide to certification for sustainable tourism and ecotourism; 2004. The International Ecotourism Society.
9. Mạc Đường, Vấn đề dân tộc ở Lâm Đồng, Nxb: Sở Văn hóa tỉnh Lâm Đồng, Lâm Đồng,; 1983.
10. Trần Sỹ Thứ, Dân tộc. dân cư Lâm Đồng, Nxb: Thống kê, Tp. Hồ Chí Minh; 1999.
11. Diệu TV. Ít ghi chép về người Chill ở Lâm Đồng. *Tạp chí Dân tộc học*. 1978;(3):49–54.
12. Bùi Minh Đạo, Dân tộc KoHo ở Việt Nam, Nxb: Khoa học Xã hội, Hà Nội; 2003.
13. Phan Ngọc Chiến, Người KơHo ở Lâm Đồng nghiên cứu nhân học về dân tộc và văn hóa. Nxb: Trẻ, Hà Nội; 2005.
14. Bourdieu Pierre, The forms of capital. In J. Richardson (Ed.) *Handbook of Theory and Research for the Sociology of Education* (New York, Greenwood), 241-258.; 1986.



15. Colton John W; Glyn Bissix. Developing Agritourism in Nova Scotia: Issues and Challenges. *Journal of Sustainable Agriculture*. 2008;p. 91–112. Available from: [10.1300/J064v27n01\\_06](https://doi.org/10.1300/J064v27n01_06).
16. Dogan H. Forms of Adjustment: Socio cultural Impacts of Tourism. *Annals of Tourism Research*. 1989;p. 216–236.
17. Anderson T, Land M. Melanesian land: The impact of markets and modernisation. *Journal of Australian Political Economy*. 2011;68:85–107.

# Agritourism: cultural identity of the K'Ho Cil in their exploitation of green coffee cultivation off tourism development in Lac Duong town, Lac Duong district, Lam Dong province

Do Thi Ngan Thanh \*



Use your smartphone to scan this QR code and download this article

## ABSTRACT

These days, with the aspiration of proceeding the sustainable development in the agriculture sector or balance among three main factors consisting economy, environment and society in the growth of tourism, "agritourism" has been considered an optimal choice to such an area with advantageous geological features as Lac Duong town, Lam Dong province. Possessing a green coffee farm, the K'Ho Cil community has not only developed "agritourism" model based on agricultural activities (the process of cultivation, supervising, manufacturing), turning it into a part of experience tourism, but also expressed their cultural identity. Relying on conducting a research on how K'Ho Cil people, living in Lac Duong town, have been establishing and operating green farm model and green coffee which are supported by both modern and traditional techniques, thus effectively sold high-value agricultural products and re-created identity culture during the period of tourism's development, the aim of this article is to propose a sustainable tourism structure based on "agritourism" model particularly in ethnic areas and generally in the whole country.

**Key words:** cultural identity, agritourism, K'Ho Cil people, sustainable tourism

The University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

## Correspondence

**Do Thi Ngan Thanh**, The University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

Email: nganthanblue97@gmail.com

## History

- Received: 07/11/2019
- Accepted: 23/12/2019
- Published: 31/12/2019

DOI : 10.32508/stdjssh.v3i4.528



## Copyright

© VNU-HCM Press. This is an open-access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



**Cite this article :** Thi Ngan Thanh D. **Agritourism: cultural identity of the K'Ho Cil in their exploitation of green coffee cultivation off tourism development in Lac Duong town, Lac Duong district, Lam Dong province.** *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.*; 3(4):172-181.